

QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI HƯỚNG TỚI
XÃ HỘI PHÁT TRIỂN, DÂN CHỦ, CÔNG BẰNG,
THỊNH VƯỢNG VÀ HẠNH PHÚC
SOCIAL DEVELOPMENT GOVERNANCE TOWARDS
A DEVELOPED, DEMOCRATIC, EQUITABLE,
PROSPEROUS AND HAPPY SOCIETY

NGÔ THÀNH CAN (*)

Tóm tắt: Quản trị phát triển xã hội là thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội và sự đoàn kết, đồng thuận trong cộng đồng. Trong thời đại số hiện nay, đây là một quá trình diễn ra thường xuyên, liên tục, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Bài viết nghiên cứu, đánh giá và đưa ra một số giải pháp nhằm tăng cường quản trị phát triển xã hội, như xây dựng, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ thể chế, chính sách xã hội; kết hợp hiệu quả nguồn lực nhà nước với nguồn lực xã hội theo hướng đa dạng hóa; xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bao phủ các đối tượng yếu thế; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số và tăng cường sự tham gia của người dân, của các chủ thể trong quản trị phát triển xã hội.

Từ khóa: Dân chủ, công bằng; quản trị phát triển xã hội; thịnh vượng và hạnh phúc.

Abstract: Social development governance aims to promote social progress and equity, improve quality of life, ensure social security, and foster solidarity and consensus within the community. In today's digital era, this governance process is continuous and dynamic, requiring close coordination among state agencies, businesses and citizens. This article examines and evaluates social development governance and proposes several solutions to strengthen this process, including building, improving and synchronously implementing institutions and social policies; effectively combining state resources with social resources in a diversified manner; developing a comprehensive social security system that covers vulnerable groups; strongly applying digital technologies; and enhancing citizen participation as well as the involvement of stakeholders in social development governance.

Keywords: Democracy, equity; social development governance; prosperity and happiness.

Ngày nhận bài: 12/12/2025 Ngày biên tập: 07/01/2026 Ngày duyệt đăng: 10/02/2026

1. Một số nội dung cơ bản về quản trị phát triển xã hội

Xã hội luôn vận động phát triển trong môi trường đầy biến động hướng tới sự phát triển

thịnh vượng, con người được phát triển, tự do, ấm no, hạnh phúc. Quản trị phát triển xã hội đòi hỏi sự chung tay của Nhà nước và các tổ chức ngoài Nhà nước trong các hoạt động chung vì sự phát triển tiến bộ của người dân, cộng đồng và xã hội. Đó là hoạt động quản lý của Nhà nước cùng với hoạt động phối hợp

(*) PGS.TS; nguyên giảng viên cao cấp, Học viện Hành chính và Quản trị công

của các cơ quan, tổ chức trong xây dựng và hoàn thiện thể chế, huy động và phân bổ hợp lý các nguồn lực, nhằm giải quyết các vấn đề đời sống xã hội, đảm bảo an sinh, công bằng xã hội, hướng tới sự phát triển bền vững, liên quan chặt chẽ đến quản lý kinh tế, chính trị, văn hóa, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và cộng đồng xã hội, bảo đảm an sinh, công bằng, không ai bị bỏ lại phía sau. Như vậy, mục tiêu cơ bản của quản trị phát triển xã hội là thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội và sự đoàn kết, đồng thuận trong cộng đồng.

Các nội dung chính của hoạt động quản trị phát triển xã hội bao gồm: 1) Đảm bảo sự phục vụ, người dân là trung tâm với các dịch vụ công phục vụ các nhu cầu thiết yếu cơ bản; 2) Đảm bảo sự công bằng, phúc lợi, không ai bị bỏ lại phía sau, với những nỗ lực thu hẹp khoảng cách tiếp cận y tế, giáo dục và văn hóa giữa các nhóm dân cư, cộng đồng, khu vực, vùng miền. Các hoạt động chính của quản trị phát triển xã hội tập trung vào xây dựng thể chế, nhằm xây dựng chính sách, tạo khung pháp lý và quy định để quản lý các vấn đề xã hội; các hoạt động về nguồn lực, nhằm huy động và sử dụng các nguồn lực hiệu quả, như sử dụng hiệu quả ngân sách, nhân lực, công nghệ để giải quyết vấn đề; các hoạt động giải quyết vấn đề xã hội hướng tới đảm bảo phúc lợi, công bằng, phát triển bền vững trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, việc làm, bảo vệ môi trường, giảm nghèo; từng bước thực hiện quản trị phát triển xã hội trên nền tảng số nhằm áp dụng công nghệ thông tin, dữ liệu lớn để quản lý dân cư, phúc lợi, dịch vụ công hiệu quả⁽¹⁾.

Trong quản trị phát triển xã hội, các nhà nghiên cứu cho rằng, cần tập trung nguồn lực vào các ưu tiên chính sau: *Thứ nhất*, thể chế, chính sách xã hội, cung cấp dịch vụ công, an sinh xã hội; xây dựng, hoàn thiện chính sách xã hội, cung cấp dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến tiện lợi hiệu quả, từng bước xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa tầng, linh hoạt và chia sẻ rủi ro, phát triển an sinh xã hội số, quản trị dựa trên dữ liệu. *Thứ hai*, bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên một cách thông minh, sử dụng tài nguyên thiên nhiên hiệu quả, giảm thiểu ô nhiễm. *Thứ ba*, chăm

lo cho con người, đảm bảo sự tham gia của người dân trong quản lý nhà nước, xây dựng cộng đồng bền vững, thực hiện xóa đói, giảm nghèo bền vững. Thực hiện chuyển từ hỗ trợ trực tiếp sang hỗ trợ gián tiếp, như tăng cường năng lực và tạo điều kiện để người dân tự cải thiện cuộc sống, tự vươn lên thoát nghèo. Đảm bảo an ninh con người, an ninh đối với người dân, cộng đồng, xã hội. Đảm bảo người dân được bảo vệ trước các nguy cơ, hiểm họa từ môi trường, dịch bệnh, tội phạm cũng như các biến động kinh tế, tội phạm mạng...⁽²⁾.

2. Những thách thức và vấn đề đặt ra trong tăng cường quản trị phát triển xã hội hiện nay

2.1. Những thách thức

Hiện nay, trong bối cảnh quốc tế cũng như tình hình trong nước có nhiều diễn biến thay đổi nhanh chóng; có nhiều bất ổn, bất định, phức tạp, khó dự báo, khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi, xuất hiện những thay đổi mang tính thời đại, nhiều vấn đề rất mới, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra nhanh, sâu sắc và toàn diện, nhất là trí tuệ nhân tạo; các vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng phức tạp. Kinh tế thế giới với những tác động xung đột thương mại, điều chỉnh chính sách thương mại và những vấn đề an ninh toàn cầu đã tác động mạnh, ảnh hưởng nặng nề, cùng những thảm họa thiên tai, xung đột thương mại, bất cập nội tại kéo dài,... đã đặt ra những vấn đề, thách thức, khó khăn phải tháo gỡ, giải quyết. Những thách thức đối với quản trị phát triển xã hội về thể chế, chính sách còn bất cập, vấn đề an sinh xã hội, bất bình đẳng, tội phạm, năng lực quản lý, đổi mới sáng tạo còn hạn chế, sự phối hợp giữa Nhà nước và các tổ chức xã hội còn chậm để giải quyết các vấn đề xã hội, ô nhiễm môi trường, chất lượng dịch vụ công và thách thức đặt ra do sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo. Có thể nhận diện một số thách thức đang nổi lên như sau:

Thứ nhất, thể chế, luật pháp chưa thực sự đồng bộ, chưa đầy đủ, chưa đáp ứng tình hình và đòi hỏi thực tế đặt ra, vẫn còn tình trạng chông chéo và còn những quy định chưa đủ mạnh để điều chỉnh các vấn đề xã hội mới phát sinh.

Thứ hai, an sinh xã hội và những vấn đề xã hội phức tạp khác. Các vấn đề an sinh xã hội chưa đáp ứng được những yêu cầu của thực tiễn, như bất bình đẳng, nghèo đói, các nhóm đối tượng yếu thế chưa được quan tâm chú trọng đúng mức. Các vấn đề xã hội phức tạp cũng đặt ra những vấn đề phải chú trọng giải quyết, như vấn đề về an ninh trật tự, tệ nạn xã hội, mâu thuẫn, xung đột, đô thị hóa, cũng như các vấn đề liên quan đến mất cân bằng giới tính. Thực tế cho thấy cần có mô hình trợ giúp xã hội toàn diện hơn, vì sự bao phủ của hệ thống trợ giúp xã hội hiện tại chưa toàn diện. Hiện trạng về an sinh xã hội đặt ra yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, xây dựng hệ thống quản trị chính sách an sinh xã hội để xây dựng hệ thống dữ liệu an sinh xã hội, sử dụng dữ liệu dân cư để chi trả trợ cấp xã hội đúng đối tượng, nhanh chóng và minh bạch.

Thứ ba, các nguồn lực cho an sinh xã hội chưa đủ, nhu cầu đòi hỏi cao, trong khi sự huy động và sử dụng các nguồn lực còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu. Đối với nguồn nhân lực, khả năng về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, công nghiệp chế biến, chế tạo còn có những hạn chế. Đối với một số doanh nghiệp, vẫn còn hiện tượng thất thoát thuế, trốn thuế, chuyển giá, gây ô nhiễm môi trường. Việc huy động, phối hợp nguồn nhân lực, vật chất, tài chính còn có những khó khăn, bất cập, cần được tập trung đầu tư thực hiện một cách có hiệu quả, chú trọng tăng cường hợp tác quốc tế và sự tham gia của người dân, xã hội để cung cấp dịch vụ công tốt hơn, hiệu quả hơn.

Thứ tư, những biến đổi nhanh chóng do diễn tiến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo đặt ra. Những yêu cầu, đòi hỏi cao từ thực tiễn của kỷ nguyên số đã cho thấy những khó khăn, hạn chế trong quản lý mạng xã hội, an ninh mạng, chuyển giao công nghệ. Thực tế này đã đặt ra yêu cầu hệ thống quản lý phải thích ứng liên tục, phải cải tiến hoàn thiện. Không gian mạng là một bộ phận của đời sống xã hội cần được quản lý để bảo vệ nền tảng tư tưởng và quyền lợi của công dân. Bảo vệ dữ liệu cá nhân, quản trị dữ liệu, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, miền cũng là vấn đề cấp thiết.

2.2. Thực trạng và một số vấn đề đặt ra

Những năm vừa qua, công tác quản trị phát triển xã hội được Nhà nước ta quan tâm phát triển và đạt được những thành quả quan trọng. Quản trị phát triển xã hội được xem là một ưu tiên trong chiến lược phát triển bền vững quốc gia. Công cuộc đổi mới đất nước, cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã đem lại những kết quả to lớn, toàn diện trên nhiều ngành, lĩnh vực, mức sống của người dân được nâng cao và vị thế đất nước ngày càng được tăng cường. Việc xây dựng, thực hiện các chính sách thể hiện sự gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội đã thể hiện sự năng động của quản lý nhà nước, khắc phục những bất cập, hạn chế của cơ chế thị trường. Sự “tăng trưởng kinh tế gắn kết chặt chẽ hơn với bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; đã ưu tiên bố trí nguồn lực cho an sinh xã hội, phát triển con người. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên rõ rệt. Chính sách xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo, chính sách đối với người có công, chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài... tiếp tục được hoàn thiện và thực hiện có nhiều tiến bộ”⁽³⁾.

Thực tế cho thấy, công tác an sinh xã hội ngày càng được bảo đảm, phúc lợi xã hội ngày càng được cải thiện. Với tinh thần không để ai bị bỏ lại phía sau, các chính sách, giải pháp giảm nghèo bền vững được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Thống kê cho thấy, năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm xuống còn 1,3% (năm 2021 là 4,4%). Đến tháng 9/2025, hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước. Số người được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên được mở rộng, đạt trên 3,5 triệu người năm 2025, trong đó 55% là người cao tuổi. Hiện nay, có 98,6% hộ gia đình người có công của cả nước có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú. Chính sách xã hội với người có công đã giải quyết dứt điểm, không còn hộ người có công thuộc diện hộ nghèo⁽⁴⁾. Thực hiện Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội và thành lập Quỹ nhà ở quốc gia.

Tuy nhiên, trong công tác tổ chức thực hiện quản trị phát triển xã hội vừa qua đã

bộc lộ một số hạn chế cần giải quyết, như xây dựng, hoàn thiện thể chế về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội còn chậm, chưa có sự đồng bộ, đầy đủ. Các quan điểm, chủ trương về phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội chậm được cụ thể hóa và thể chế hóa đồng bộ thành các chương trình và kế hoạch hành động, chưa có đột phá trong khâu triển khai thực hiện. Công tác an sinh xã hội, an ninh con người, phúc lợi xã hội chưa được bảo đảm vững chắc. Chính sách dân số và phát triển chưa theo kịp yêu cầu thực tế, chưa gắn kết dân số và phát triển trong chính sách, chưa chủ động ứng phó với già hóa dân số, khắc phục tình trạng chênh lệch giới tính. Trong sự phát triển chung, sự phân hóa giàu - nghèo, bất bình đẳng xã hội có những biểu hiện gia tăng. Dịch vụ y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng còn nhiều hạn chế, khó khăn.

Bên cạnh đó, chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, lao động trẻ thiếu việc làm ổn định, không phát huy được lợi thế cơ cấu dân số vàng. Chất lượng lao động và nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu ngay cả của thị trường. Tỷ lệ thất nghiệp cao trong thanh niên phản ánh chính sách kết nối cung - cầu lao động chưa hiệu quả. Các chính sách tạo việc làm ổn định cho thanh niên chưa thực sự hiệu quả, kéo dài qua nhiều năm. Tình trạng lao động mất việc, thiếu việc làm, thu nhập bị giảm sút mạnh ở nhiều địa phương là những vấn đề đáng lo ngại, cần được nghiên cứu khắc phục giải quyết trong thời gian tới. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, thực hiện quyền làm chủ của người dân còn có những hạn chế nhất định. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội còn có những thời điểm lúng túng, chất lượng và hiệu quả chưa cao.

3. Những định hướng và giải pháp của Đảng, Nhà nước ta trong tăng cường quản trị phát triển xã hội

3.1. Về định hướng

Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV của Đảng đã nêu rõ nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ tới là: Quản lý phát triển xã hội bền vững, bồi dưỡng tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân: hoàn thiện mô hình, cơ chế,

chính sách quản lý phát triển xã hội hiện đại, bao trùm, bền vững; phát triển kinh tế gắn với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, quá trình già hóa dân số, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Xây dựng cơ cấu xã hội hợp lý trên cơ sở hệ thống giá trị, chuẩn mực xã hội. Khuyến khích các mô hình, cách làm sáng tạo trong quản trị phát triển cộng đồng bền vững. Đẩy mạnh xây dựng chính phủ số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu kiến tạo phát triển và quản lý phát triển xã hội bền vững. Đồng thời, khẳng định hướng tới xây dựng Chính phủ số, xã hội số, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp để quản trị phát triển xã hội hiệu quả với khung pháp lý vững chắc.

3.2. Một số giải pháp tăng cường quản trị phát triển xã hội

Một là, từng bước xây dựng, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ thể chế, chính sách xã hội và quản lý phát triển xã hội bền vững. Hoàn thiện thể chế, chính sách theo hướng hiện đại, pháp quyền. Quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, kỷ cương, nghiêm minh theo pháp luật, đồng thời bảo đảm an ninh con người, thu hẹp bất bình đẳng và phân hóa giàu nghèo, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, có cơ chế điều phối linh hoạt, thích ứng với các biến động lớn như thiên tai, dịch bệnh, tình huống thiên tai, thảm họa bất thường. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng và các quy tắc đạo đức trong kỷ nguyên số và các quy định về kinh tế chia sẻ, tài sản số và trách nhiệm pháp lý trên không gian mạng.

Hai là, kết hợp hiệu quả nguồn lực nhà nước với nguồn lực xã hội theo hướng đa dạng hóa để quản lý phát triển xã hội, đáp ứng các nhu cầu cơ bản, thiết yếu của các tầng lớp dân cư, cộng đồng, nhóm xã hội phù hợp với điều kiện phát triển trong giai đoạn mới. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo. Tăng cường hợp tác công - tư, cho phép tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ xã hội. Tích cực hội nhập quốc tế trong huy động, sử dụng các nguồn lực, hợp tác phát triển nâng cao năng lực, học hỏi kinh nghiệm và giải quyết vấn đề chung.

Ba là, xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bao phủ các đối tượng yếu thế,

rủi ro. Với hướng phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn dân, toàn diện, tiệm cận thông lệ quốc tế với các chính sách phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục rủi ro, bảo đảm trợ giúp kịp thời, hiệu quả cho các đối tượng yếu thế, người nghèo, người lao động khu vực phi chính thức, người dân ở vùng sâu, vùng xa. Tăng cường chất lượng các chính sách lao động, việc làm, nhà ở, y tế, giáo dục để cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Bốn là, chú trọng vấn đề quản trị phát triển xã hội trên nền tảng số trong bối cảnh hiện nay. Cần tổ chức nghiên cứu, xây dựng, triển khai hoạt động quản trị phát triển xã hội trên nền tảng số trong việc phát triển sử dụng công nghệ số (AI, Big Data, IoT, iCloud...) để điều hành, tổ chức và giải quyết các vấn đề xã hội nhằm hướng tới sự công bằng, bền vững và nâng cao chất lượng sống của người dân, của cộng đồng, xã hội. Từng bước thúc đẩy việc kết nối liên thông giữa các bộ, ngành về cơ sở dữ liệu dân cư, đất đai, bảo hiểm... để phục vụ quản trị hiệu quả. Thực hiện những hoạt động này không chỉ là số hóa giấy tờ, mà chú trọng tới thay đổi phương thức vận hành xã hội, là việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, như cung cấp các tiện ích như y tế số (telemedicine), giáo dục số (e-learning) và hành chính công không tiếp xúc. Đồng thời, từng bước thực hiện quản trị dựa trên dữ liệu (Data-driven), như sử dụng dữ liệu lớn để dự báo xu hướng xã hội, từ biến động thị trường lao động đến nguy cơ dịch bệnh hoặc tệ nạn xã hội. Chú trọng phát triển an sinh xã hội thông minh, như hệ thống chi trả trợ cấp, quản lý bảo hiểm xã hội và nhận diện đối tượng yếu thế thông qua định danh điện tử (e-ID).

Chú trọng tới khoảng cách số (Digital Divide), như làm giảm đi sự bất bình đẳng giữa thành thị và nông thôn, giữa những người thuộc thế hệ trẻ thành thạo công nghệ thông tin và những người thuộc thế hệ lớn tuổi, người nghèo trong việc tiếp cận các dịch vụ số. Thực hiện việc đảm bảo internet tốc độ cao và smartphone đến vùng sâu, vùng xa; từng bước cụ thể hóa các quy định về an ninh mạng và quyền riêng tư, như nguy cơ rò rỉ dữ liệu cá nhân, lừa đảo trực tuyến và sự xâm

nhập của các thông tin độc hại, tin giả hay những vấn đề về xung đột văn hóa và đạo đức, như về đạo đức AI, sự cô lập xã hội do quá phụ thuộc vào thế giới ảo và sự xói mòn các giá trị truyền thống. Hình thành các trung tâm điều hành thông minh nhằm tăng cường giám sát an ninh mạng, ứng cứu sự cố và ngăn chặn tin tặc, tin giả kịp thời hiệu quả.

Năm là, sự tham gia của người dân, của các chủ thể trong quản trị phát triển xã hội. Thúc đẩy mạnh mẽ, tạo điều kiện cho việc tạo ra các nền tảng số để người dân đóng góp ý kiến, giám sát hoạt động của chính quyền và tự quản lý cộng đồng trực tuyến. Chú trọng nâng cao năng lực số cho người dân, cá nhân, nhóm đối tượng, cộng đồng. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ quản trị viên số, nâng cao trình độ về tư duy phân tích dữ liệu và kỹ năng điều hành xã hội trên môi trường số nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ, kỹ năng thực thi công vụ trong môi trường số có kết quả, hiệu quả cao. Đầu tư, phát triển hoạt động bình dân học vụ số, tổ chức các chương trình bồi dưỡng phổ cập kỹ năng số cộng đồng, giúp người dân, các nhóm đối tượng, cộng đồng xã hội biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến và bảo vệ cá nhân trên không gian mạng./.

Ghi chú:

(1) Phạm Quang Minh (chủ biên), *Quản lý phát triển xã hội Việt Nam - Thực trạng, vấn đề đặt ra và định hướng chính sách*, Nxb CTQG-ST, H.2019.

(2) Nguyễn Tuấn Anh, Phạm Tất Thắng, Hoàng Anh Tuấn, Lâm Văn Đoàn, *Quản lý phát triển xã hội trong bối cảnh chuyển đổi số*, Nxb CTQG-ST, H.2024.

(3) Xem <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-du-thao-cac-van-kien-dai-hoi-xiv-cua-dang-119251015163630117.htm>.

(4) Xem <https://tranvanthoi.camau.dcs.vn/linh-vuc-khac/mot-so-van-de-ve-phat-trien-xa-hoi-va-quan-ly-phat-trien-xa-hoi-trong-tinh-hinh-moi>.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.148.